

Số: 3866 /QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 19 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh và các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố TTHC được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Thanh tra Chính phủ; Quyết định số 194/QĐ-TTCP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thư thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Thanh tra Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 1938/TTr-TTr ngày 06 tháng 12 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh và các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

*(Chi tiết tại Danh mục đính kèm).*

Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn được ban hành kèm theo Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tiếp công dân, Giải quyết khiếu nại, tố cáo; Phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, địa chỉ: [www.baria-vungtau.gov.vn](http://www.baria-vungtau.gov.vn)

**Điều 3.** Giao Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, cập nhật, cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Thanh tra tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) (b/c);
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Báo BR-VT; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm CNTT&TT – Sở TTTT;
- Lưu: VT, NC7.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Minh Thông**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THANH TRA TỈNH  
VÀ CÁC SỞ, BAN, NGÀNH THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ**

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>1. Lĩnh vực tiếp công dân</b>									
1	1.010943	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	Thủ tục tiếp công dân cấp tỉnh	<p><b>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</b></p> <p>Các ngày làm việc trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (trừ ngày lễ).</p> <p>+ <b>Sáng:</b> Từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00.</p> <p>+ <b>Chiều:</b> Từ 13 giờ 00 đến 16 giờ</p>	<p>- Trụ sở Ban tiếp Công dân tỉnh.</p> <p>- Phòng tiếp công dân của Thanh tra tỉnh.</p> <p>- Phòng tiếp công dân các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.</p>	Công dân đến trình bày trực tiếp tại Ban tiếp công dân tỉnh; Bộ phận tiếp công dân của Thanh tra tỉnh; Bộ phận tiếp công dân của các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.	Không quy định	<p>- Luật Tiếp công dân 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.</p> <p>- Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra</p>	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 193/QĐ-TTCTP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế

				<p>30.</p> <p><b>- Thời gian giải quyết:</b></p> <p>Theo khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp công dân: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.</p>				<p>Chính phủ quy định chi tiết Quy trình tiếp công dân.</p>	<p>trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Thanh tra Chính phủ.</p>
--	--	--	--	---	--	--	--	---	---

## 2. Lĩnh vực xử lý đơn thư

2	2.002499	Thủ tục xử lý đơn tại cấp	Thủ tục xử lý đơn tại cấp	<p><b>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:</b></p> <p>Các ngày làm việc</p>	<p>-Ban tiếp công dân tỉnh,</p> <p>- Bộ phận xử lý đơn thuộc</p>	<p><b>Có 2 hình thức:</b></p> <p>Đơn gửi trực tiếp đến cơ quan hoặc gửi</p>	Không quy định	<p>Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019</p>	<p>Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 194/QĐ-</p>
---	----------	---------------------------	---------------------------	--	--	---	----------------	---	---

		tỉnh	tỉnh	<p>trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu (trừ ngày lễ).</p> <p>+ <b>Sáng:</b> Từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00.</p> <p>+ <b>Chiều:</b> Từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30.</p> <p>- <b>Thời gian giải quyết:</b></p> <p>Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.</p>	<p>Thanh tra tỉnh,</p> <p>- Bộ phận xử lý đơn của các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.</p>	<p>đơn qua dịch vụ bưu chính.</p>		<p>của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định Quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.</p>	<p>TTCP ngày 20/5/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Thanh tra Chính phủ</p>
--	--	------	------	---	---	-----------------------------------	--	---	--